

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**
2. Mã chứng khoán: **NBW**
3. Trụ sở chính: H2 lô A, Phú Mỹ Hưng, Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (08) 5412 2499 - Fax: (08) 5412 2500

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (tài liệu đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Toàn văn Nghị quyết được đăng tải trên website công ty: www.capnuocnhabe.vn

- **Tài liệu đính kèm:**
 - Nghị quyết;
 - Biên bản họp;
 - Biên bản kiểm phiếu.

**GIÁM ĐỐC**
Hứa Trọng Nghi

Số: 01/2016/NQ-ĐHĐCD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè ngày 20/4/2016 tại Hội trường Công ty - H2 Lô A, Phú Mỹ Hưng, Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. Đại hội đồng Cổ đông giao Hội đồng quản trị chấp bút sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành Điều lệ mới. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 20/4/2016.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1 Kết quả thực hiện năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2015	% thực hiện so với KH năm 2015
CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	54.188.000	56.260.000	57.564.246	102,32
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	471.056	489.012	502.618	102,78
3	% thực thu tiền nước	%	99,74	99,00	99,59	100,6
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.009	18.000	18.317	101,76
5	Gắn mới ĐHN	Cái	6.395	5.000	5.658	113,16
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2015	% thực hiện so với KH năm 2015
CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH						
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	20,17	21,73	19,67	Giảm được 2,06% so với KH
8	Kinh doanh nước Sawanew	Triệu đồng	3.726	3.800	5.066	133,32
9	Kinh doanh vòi	Triệu đồng	5.531	3.000	3.028	101,00
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	489.527	502.512	519.243	103,33
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.480	22.006	29.974	136,2
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	13	8	10	125,00

2.2 Kế hoạch năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	so với TH năm 2015 (%)
CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	56.260.000	57.564.246	60.500.000	105,10
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	489.012	502.618	528.950	105,24
3	% thực thu tiền nước	%	99,00	99,59	100,00	100,41
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.000	18.317	20.000	109,19
5	Gắn mới ĐHN	Cái	5.000	5.658	4.000	70,70
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	21,73	19,67	18	
9	Kinh doanh nước Sawanew	Triệu đồng	3.800	5.066	5.100	100,67
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	502.512	519.243	540.450	104,08
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	22.006	29.974	11.389	38,00
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	10	8	80,00

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (Tài liệu đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (Tài liệu đính kèm).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 (Tài liệu đính kèm).

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015 với một số nội dung chính như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ %/ lợi nhuận sau thuế
	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	25.142.831.108	100,00
1	Chia cổ tức 10% /vốn điều lệ	10.900.000.000	43,35
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500.000.000	1,99
3	Quỹ khen thưởng	3.500.000.000	13,92
4	Quỹ phúc lợi	2.500.000.000	9,94
5	Quỹ đầu tư phát triển	3.522.831.108	14,01
6	Lợi nhuận để lại	4.220.000.000	16,78

Điều 7. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Bùi Việt; miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Ông Phạm Thái Bình và Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang.

Điều 8. Bầu bổ sung Ông Nguyễn Thanh Tùng làm thành viên Hội đồng quản trị, bầu Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh và Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh làm Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2012 – 2017 (Biên bản kiểm phiếu đính kèm).

Điều 9. Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2016 với số tiền là **547.800.000 đồng**, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Thù lao tháng	Thù lao năm	Số người	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	4.550.000	54.600.000	1	54.600.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	48.000.000	6	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000	48.000.000	1	48.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2.900.000	34.800.000	4	139.200.000
5	Tổ giúp việc HĐQT	500.000	6.000.000	3	18.000.000
Tổng thù lao năm 2016					547.800.000

Điều 10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn, phường 2 quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - số 136 (tầng 5 - 6) Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điều 11. Thông qua Kế hoạch niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (chi tiết tại Nghị quyết số 02/2016/NQ-DHDCD).

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Lưu hồ sơ Đại hội.



Nguyễn Doãn Xã



Số: 02/2016/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè ngày 20/4/2016 tại Hội trường Công ty - H2 Lô A, Phú Mỹ Hưng, Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Kế hoạch niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, với các thông tin chính như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
- Mã chứng khoán: NBW
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: Toàn bộ cổ phiếu của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Sở Giao dịch Chứng khoán thực hiện niêm yết: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Thời gian niêm yết: Do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ tình hình thực tế, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2016.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn bộ các công việc liên quan đến triển khai việc niêm yết:
 - Thực hiện tất cả các thủ tục, hồ sơ cần thiết để đưa cổ phiếu chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, phù hợp với các quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các quy định của pháp luật (bao gồm các thủ



tục hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu UPCOM sau khi được chấp thuận
niêm yết).

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trong trường hợp cần thiết cho phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty niêm yết hoặc theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán (nếu có).
- Quyết định thời gian niêm yết chính thức.
- Các công việc khác liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI


Nguyễn Doãn Xã



Số: **0536**/BC-CPCNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2³ tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016**

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông!

Tôi xin thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và dự kiến kế hoạch năm 2016 như sau:

I. TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị công ty năm 2015 như sau:

1. Ông Nguyễn Doãn Xã - Chủ tịch
2. Ông Hứa Trọng Nghi - Thành viên
3. Bà Trương Nguyễn Thiên Kim - Thành viên
4. Ông Diệp Phú Vinh - Thành viên
5. Ông Trần Văn Khuyên - Thành viên (được bầu ngày 22/4/2015)
6. Bà Nguyễn Hương Lan - Thành viên (được bầu ngày 22/4/2015)
7. Ông Võ Quang Châu - Thành viên (miễn nhiệm ngày 22/4/2015)
8. Ông Hà Thành Trung - Thành viên (miễn nhiệm ngày 22/4/2015)
9. Ông Bùi Việt - Thành viên (từ nhiệm ngày 18/12/2015)

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Số TT	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần Đại diện sở hữu	
		Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ
1	Nguyễn Doãn Xã	4.300	0,04	1.456.318	13,36
2	Hứa Trọng Nghi	20.900	0,19	1.456.318	13,36
3	Trần Văn Khuyên	0	0	1.456.318	13,36
4	Nguyễn Hương Lan	2.800	0,026	1.456.318	13,36
5	Trương Nguyễn Thiên Kim	0	0	0	0
6	Diệp Phú Vinh	0	0	1.000.000	9,17%

Số TT	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần Đại diện sở hữu	
		Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ
7	Võ Quang Châu	0	0	0	0
8	Hà Thanh Trung	0	0	0	0
9	Bùi Việt	0	0	trước ngày 18/10/2015 đại diện 10 %, kể từ ngày 18/10/2015 đại diện 0 %,	0

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2015

1. Tổng quan

Năm 2015, tình hình kinh tế xã hội Thành phố có sự phục hồi và phát triển, dần ổn định, các dự án bất động sản tại khu vực khởi động trở lại tạo tiềm năng tăng sản lượng nước tiêu thụ; nguồn nước từ các nhà máy nước cung cấp ổn định và đạt chất lượng; cán bộ công nhân viên luôn đồng thuận, đoàn kết, yên tâm công tác lao động sản xuất, thực hiện tốt vai trò làm chủ của mình trong Công ty cổ phần, không ngừng cải tiến và ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước của Công ty, tình hình tài chính của Công ty phát triển lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn và ngày càng phát triển.

Tuy nhiên cũng có không ít khó khăn làm ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty như:

- Năm 2015, giá nước sinh hoạt không được điều chỉnh trong khi Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn điều chỉnh giá bán sỉ nước sạch 6 tháng cuối năm từ 4.363,84đ/m³ lên 5.120,60đ/m³ (tăng 17,34%) làm tăng chi phí giá vốn hàng bán.
- Để công tác giảm nước thất thoát, thất thu đạt hiệu quả cần nguồn vốn lớn để đầu tư mua sắm hiện đại hóa các trang thiết bị, cải tạo mạng lưới cấp nước trong khi nguồn lực tài chính của Công ty có hạn.
- Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 28/2014/NĐ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chỉ tiêu 100% hộ dân đô thị được cấp nước sạch và 100% hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh cũng là thách thức cho Công ty, đòi hỏi Công ty phải có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc lập kế hoạch và triển khai phát triển mạng lưới cấp nước theo tiến trình đô thị hóa nhanh tại khu vực quận 7 và huyện Nhà Bè để hoàn thành và duy trì mục tiêu Nghị quyết đưa ra.

Trước tình hình đó, Hội đồng Quản trị đã có định hướng và chỉ đạo linh hoạt, kịp thời cùng với sự nỗ lực cố gắng của Ban Giám đốc và tập thể cán bộ công nhân viên toàn Công ty, năm 2015, Công ty đã đạt và vượt các chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2015	% thực hiện so với KH năm 2015
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	54.188.000	56.260.000	57.564.246	102,32
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	489.527	502.512	519.243	103,33
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.480	22.006	29.974	136,2
4	% thực thu tiền nước	%	99,74	99,00	99,59	100,6
5	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.009	18.000	15.317	85,09
6	Gắn mới ĐHN	Cái	6.395	5.000	5.658	113,16
7	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	20,17	20,73	19,67	Giảm được 0,5% so với năm 2014
9	Phát triển mạng cấp 3	mét	44.667	3.762	2.887	76,74

2.2. Kết quả thực hiện 5 chương trình mục tiêu:

2.2.1. Chương trình phát triển sản xuất, ổn định nước sạch, giảm nước không doanh thu:

- Phát triển sản xuất:

- Lượng nước tiêu thụ của khách hàng so với cùng kỳ năm trước tăng 3.376.246m³, tương đương 6,2% và đạt tỷ lệ 102,32% so với kế hoạch năm 2015. Doanh thu tiền nước so với cùng kỳ năm trước tăng 31,561 tỷ đồng, đạt 102,78% so với kế hoạch năm 2015. Kết quả này có được là nhờ Công ty đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới cấp nước từ các năm trước, sửa bể kịp thời, gắn mới đồng hồ nước để gia tăng sản lượng nước, điều chỉnh tăng áp lực nước trên toàn địa bàn vào cao điểm mùa khô, ... Bên cạnh đó, khu vực Quận 7 và huyện Nhà Bè là khu vực có tốc độ gia tăng dân số khá cao cũng góp phần làm gia tăng lượng nước tiêu thụ của khách hàng.
- Công ty đã hoàn thành việc sắp xếp phiên lộ trình đọc số bằng máy cầm tay, góp phần tăng hiệu quả tăng năng suất lao động.

- Ổn định nước sạch:

Công ty đã thực hiện tốt công tác vận hành mạng lưới, điều tiết áp lực trên mạng cấp nước, đảm bảo cung cấp nước sạch, liên tục, ổn định cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý, là một trong những công ty hoàn thành sớm chỉ tiêu 100% hộ dân trên địa bàn được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết số 28/2014/NĐ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Giảm nước không doanh thu:

Tỷ lệ thất thoát nước năm 2015 là 19,67%, giảm được 0,5% so với năm 2014 (20,17%); trong năm thi công 7 hầm đồng hồ nước tổng và phát triển thêm 16 DMA nâng tổng số DMA hiện đang kiểm soát số liệu là 68 DMA; tăng cường công tác dò bể ngầm và sửa chữa kịp thời các điểm bể, thực hiện tốt công tác

điều tiết áp lực trên mạng lưới; tiếp tục thực hiện 13 giải pháp giảm thất thoát nước mang tính cơ bản, bền vững.

2.2.2. Chương trình phát triển kinh doanh và hoạt động tài chính:

- Hoạt động kinh doanh nước sạch gặp nhiều khó khăn: giá nước sinh hoạt không được điều chỉnh trong khi giá mua bán sỉ nước sạch 6 tháng cuối năm tăng cao (17,34%) có tác động lớn đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện chỉ tiêu tài chính. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, điều chỉnh giảm một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh như: giảm số lượng và chi phí thay đồng hồ nước định kỳ từ 20.000 cái xuống còn 18.000 cái; giảm khối lượng, giá trị thực hiện các công trình mới phát triển mạng lưới cấp nước; thực hiện tiết giảm các chi phí quản lý khác, ...
- Hội đồng quản trị cũng đã ra quyết định ngưng và chấm dứt hoạt động kinh doanh vôi do nhu cầu vôi của các nhà máy luyện cán thép giảm mạnh và các nhà máy nước chuyển sang sử dụng nguyên liệu vôi bột thay cho sản phẩm vôi cục như trước đây khiến cho hiệu quả kinh doanh vôi đạt thấp.
- Tăng cường công tác quản lý đối với Xí nghiệp nước đóng chai tinh khiết SAWANEW, doanh thu tăng 34,66% so với năm 2014, đạt 133,32% kế hoạch năm.

2.2.3. Chương trình phát triển khách hàng, cải thiện chất lượng dịch vụ:

- Năm 2015, Công ty đã tăng cường khai thác khách hàng tại các dự án phát triển mạng lưới cấp nước, số lượng đồng hồ nước gắn mới là 5.658 cái, nâng tổng số đồng hồ nước đến cuối năm 2015 là 110.415 cái. Công ty sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới cấp nước trên địa bàn huyện Nhà Bè, khai thác các khách hàng tiềm năng để nâng cao sản lượng và doanh thu; cải thiện các thủ tục hành chính trong việc gắn mới đồng hồ nước, cấp định mức nước và các dịch vụ có liên quan đến cấp nước cho khách hàng.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng mở rộng liên kết với các ngân hàng và các đối tác, tạo thêm các tiện ích thanh toán cho khách hàng, thu hồi nhanh tiền nước cho Công ty.

2.2.4. Chương trình phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa Công ty:

- Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ quản lý cấp trung cho cán bộ chủ chốt từ Trưởng, Phó, Phòng, Ban, Đội, Xí nghiệp trở lên.
- Cử cán bộ tham gia khóa đào tạo về giảm thất thoát nước tại Hàn Quốc, Thái Lan; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ như nghiệp vụ đấu thầu, thẩm định dự án, ...
- Kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ cấp nước tổ chức đào tạo và thi tay nghề cho công nhân của Công ty.
- Thực hiện đọc số bằng máy cầm tay nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả, xử lý nhanh các tình huống bất cập trong quá trình đọc số.
- Thực hiện đăng ngân giải trách kiểm soát hóa đơn tồn thu thông qua máy quét mã vạch.
- Mua bản quyền phần mềm ArcGIS và ứng dụng vào công tác quản lý hệ thống cấp nước.

2.2.5. Chương trình hợp tác, liên kết nâng cao năng lực quản lý chất lượng:

- Tiếp tục vận hành và cải tiến liên tục 2 hệ thống tiêu chuẩn ISO 22000:2005 về an toàn thực phẩm, nâng cấp hệ thống ISO 9001:2008 về quản lý chất lượng dịch vụ cấp nước lên phiên bản ISO 9001:2015. Định kỳ hàng quý, năm tổ chức kiểm tra đánh giá nội bộ để không ngừng hoàn thiện hệ thống quản lý của Công ty.
- Cử cán bộ quản lý hệ thống ISO tham gia khóa đào tạo cập nhật phiên bản mới ISO 9001:2015 và đào tạo nâng cao nghiệp vụ đánh giá viên nội bộ.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

- Việc áp dụng giá biểu tiền nước, quản lý sản lượng nước và phát hành hóa đơn tiền nước còn yếu dẫn đến điều chỉnh xử lý giảm chuẩn thu tiền nước tăng cao.
- Chưa tích cực tăng cường công tác kiểm tra chống gian lận nước của khách hàng.
- Hoạt động kinh doanh với không hiệu quả dẫn đến ngưng và chấm dứt hoạt động từ tháng 10/2015.

III. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

- Hội đồng quản trị gồm có 7 thành viên (từ ngày 18/12/2015 còn 6 thành viên) giữ các chức vụ quản lý tại Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn, Ngân hàng, cơ cấu thành viên có sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, chứng khoán, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực kinh doanh nước sạch. HĐQT đã căn cứ vào các quy định của pháp luật, điều lệ, chuẩn mực quản trị công ty cổ phần, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo để đưa ra các quyết định, định hướng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc công ty về việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và chuẩn bị các nội dung chương trình, đề án, dự án trình HĐQT.
- Giám sát quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản và giải trình của Ban Giám đốc.
- Trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban Giám đốc những vấn đề quan trọng, phát sinh trong quá trình điều hành SXKD tại công ty.

2. Bồi dưỡng đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã hoàn thành chương trình đào tạo quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng.

3. Lương, thưởng, thù lao của các thành viên HĐQT và Ban quản lý điều hành trong năm 2015

- Tiền lương: Chế độ tiền lương của các thành viên HĐQT chuyên trách, Ban quản lý điều hành Công ty hưởng theo chế độ thang, bảng lương áp dụng trong Công ty.
- Chế độ thưởng và phúc lợi khác của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT chuyên trách theo chính sách nhân viên của Công ty.

- Thù lao các thành viên HĐQT năm 2015:
- Chủ tịch HĐQT : 4.550.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng

IV. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 3 phiên họp và tổ chức 4 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng bản, Hội đồng quản trị đã thông qua các nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	013/NQ- CPCNNB- HĐQT	05/01/2015	Điều chỉnh đơn giá tiền lương nước sạch năm 2014.
2	014/NQ- CPCNNB- HĐQT	15/01/2015	Thông qua việc chi trả tiền cước điện thoại và cước internet cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.
3	015/NQ- CPCNNB- HĐQT	30/3/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2015; - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2014; - Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014; - Thông qua việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2014; - Thông qua chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015; - Thông qua danh sách Công ty kiểm toán trình cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015; - Thông qua đơn giá tiền lương và tổng quỹ lương năm 2014; cho ý kiến đối với chủ trương về đơn giá tiền lương và quỹ lương 2015. - Thông qua kế hoạch tuyển dụng năm 2015; - Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
4	016/NQ- CPCNNB- HĐQT	03/8/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015; - Thông qua báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015; - Xem xét đơn giá mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
5	017/NQ- CPCNNB- HĐQT	16/9/2015	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6	018/NQ- CPCNNB- HDQT	27/10/2015	Thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2015 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
7	019/NQ- CPCNNB- HDQT	11/11/2015	- Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015; - Thông qua báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2015; - Thông qua đơn giá tiền lương và quỹ lương năm 2015 - Xem xét chủ trương niêm yết cổ phiếu của Công ty.
8	020/NQ- CPCNNB- HDQT	11/11/2015	Thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2015.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá chung về hoạt động của Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

1. Ưu điểm

- Ban Giám đốc Công ty được đào tạo kỹ thuật chuyên môn ngành nước, tài chính kế toán, có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành trong hoạt động cấp nước.
- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính và thực hiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc xây dựng thành công và cải thiện liên tục 2 hệ thống ISO 9001:2008; cập nhật phiên bản mới ISO 9001:2015, đào tạo nâng cao nghiệp vụ đánh giá viên nội bộ về quản lý chất lượng dịch vụ cấp nước và ISO 22000: 2015 về an toàn thực phẩm cho sản phẩm nước tinh khiết đóng chai.
- Linh hoạt trong điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, ra quyết định kịp thời, chính xác, hiệu quả.
- Xây dựng nền tài chính Công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn.
- Kết quả năm 2015, các chỉ tiêu sản xuất chính như: sản lượng, doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước cũng như so với kế hoạch năm. Tuy nhiên, do giá bán nước chưa tăng và giá mua bán sỉ nước sạch 6 tháng cuối năm tăng 17,34% nên ảnh hưởng rất tới lợi nhuận của Công ty. Lợi nhuận năm 2015 đạt 25,142 tỷ đồng (bằng 95% so với cùng kỳ năm trước). Để đạt được kết quả này là nhờ sự nỗ lực rất lớn của Ban quản lý điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm 2015 Công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Cần thực hiện việc phân công và ủy thác quyền hành một cách triệt để cho các Phó Giám đốc.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2015
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2015/QH13 ngày 26/11/ 2005;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè;
- Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;

Ban Kiểm soát chúng tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè năm 2015 như sau:

I. Tình hình hoạt động, thù lao Ban kiểm soát:

* Số lượng Ban kiểm soát là 05 thành viên, tuy nhiên trong tháng 12/2015 Ban kiểm soát có 02 thành viên nộp đơn xin từ nhiệm nên số lượng hiện còn 03 thành viên.

Năm 2015, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành ở Công ty, cụ thể:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội Đồng Quản trị và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2015 theo các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội Đồng Quản trị và Ban Điều hành.

- Xem xét báo cáo hàng quý và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

- Trong năm 2015 Ban Kiểm Soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm Soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2015.

- Đề xuất công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.

- Tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị về định hướng quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

* Thù lao Ban Kiểm soát thực hiện theo tờ trình số 0668/TTr-CPCNNB-HDQT đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 07/04/2015, Công ty đã chi và hạch toán số tiền thù lao theo quy định kế toán hiện hành.

Một số chỉ tiêu tài chính (thời điểm 31/12/2015) danh giá khai quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty được thể hiện ở bảng sau:

Ban Kiểm soát tổng nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Ban Giám đốc, Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC kiểm toán, với nhân định chung là: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính của Công ty có phần cấp nước Nhà Bè tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Ban Kiểm soát tổng nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Ban Giám đốc, Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC kiểm toán, với nhân định chung là: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính của Công ty có phần cấp nước Nhà Bè tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

- Bảo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian .

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

- Công ty đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán của Công ty và nhận xét cụ thể như sau:

2. Về tình hình tài chính của Công ty:

Chỉ tiêu	BVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3=2/1
1. Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	56.260.000	57.564.246	102,32
2. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	502.512	519.243	103,33
3. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00
4. Gắn mới đồng hồ nước	cái	5.000	5.658	113,16
5. Xây dựng hầm đồng hồ tổng	Hầm DHT	8	7	87,50
6. Phát triển mạng lưới cấp nước	mét	3.762	2.887	76,74

Với nỗ lực và quyết tâm của tập thể, Công ty đã phân đầu đạt được các chỉ tiêu đang khích lệ, vượt kế hoạch nhiệm vụ đã đề ra. Cụ thể:

Cụ thể Công ty tăng cường công tác do sửa bể ngầm, phát triển thêm các DMA, tập trung thực hiện gắn mới đồng hồ nước, thay đồng hồ định kỳ đảm bảo độ chính xác sản lượng tiêu thụ, giảm tỷ lệ thất thoát nước.

100% hộ dân trên địa bàn theo nghị quyết 28 của Hội đồng nhân dân thành phố. Qua công tác soát xét Ban kiểm soát nhân thấy Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2015; đặc biệt chú trọng đầu tư chiều sâu cho công tác giám sát thất thoát thu đồng thời tiếp tục phát động các phong trào thi đua nhằm tạo đồng lực góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, thực hiện thành công việc cung cấp nước sạch cho

Tên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 015/NQ-CPCNNB-HDQT ngày 30/03/2015 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch năm 2015 và Nghị quyết số 020/NQ-CPCNNB-HDQT ngày 11/11/2015 của Hội đồng quản trị về điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu tài chính năm 2015;

I/ Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

II. Kết quả các mặt hoạt động năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015
1	Tài sản ngắn hạn trên Tổng tài sản	48,61%
2	Tài sản dài hạn trên Tổng tài sản	51,39%
3	Nợ phải trả trên Tổng nguồn vốn	32,66%
4	Vốn chủ sở hữu trên Tổng nguồn vốn	67,34%
5	Khả năng thanh toán hiện hành	1,49 lần
6	Khả năng thanh toán nhanh	1,36 lần
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu	5,86%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu	4,91%
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	12,03%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	10,09%
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	14,99%

Tổng kết và so sánh các chỉ tiêu trên với kế hoạch của Công ty đặt ra liên quan đến kết quả kinh doanh cho năm tài chính 2015 được thể hiện qua các bảng dưới đây:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015		%	
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	TH 2015/ TH 2014	TH 2015/ KH 2015
1. Doanh thu	489.526	502.512	519.244	106,1%	103,3%
<u>1.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</u>	<u>484.434</u>	<u>499.712</u>	<u>515.308</u>	<u>106,4%</u>	<u>103,1%</u>
+ Cung cấp nước	471.056	489.012	502.618	106,7%	102,8%
+ Đồng hồ nước	1.979	1.400	1.784	90,1%	127,4%
+ Nước Sawanew	3.726	3.800	5.066	136,0%	133,3%
+ Kinh doanh vôi	5.531	3.000	3.028	54,7%	100,9%
+ Hoạt động xây lắp, nhượng bán vật tư, kiểm định, dịch vụ,...	2.142	2.500	2.812	131,3%	112,5%
<u>1.2 Tài chính</u>	<u>4.644</u>	<u>2.800</u>	<u>3.478</u>	<u>74,9%</u>	<u>124,2%</u>
<u>1.3 Thu nhập khác</u>	<u>448</u>	-	<u>458</u>	<u>102,2%</u>	-
2. Chi phí	456.047	480.506	489.269	107,3%	101,8%
<u>2.1 Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ</u>	<u>455.682</u>	<u>480.506</u>	<u>488.732</u>	<u>107,3%</u>	<u>101,7%</u>
+ Cung cấp nước	443.884	471.396	478.233	107,7%	101,5%
+ Đồng hồ nước	1.615	1.078	1.439	89,1%	133,5%
+ Nước Sawanew	3.608	3.680	4.920	136,4%	133,7%
+ Kinh doanh vôi	5.402	2.973	2.996	55,5%	100,8%
+ Chi phí khác	1.173	1.379	1.144	97,5%	83,0%
<u>2.3 Chi phí tài chính</u>	-	-	-	-	-
<u>2.3 Chi phí khác</u>	<u>364</u>	<u>0</u>	<u>537</u>	<u>147,6%</u>	-

- Đối với Báo cáo tài chính năm 2015 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu tài chính vượt so với kế hoạch và so với năm 2014, trong tình hình chưa được điều chỉnh giá nước; Đó là do công ty đã quan tâm đến việc giảm tỷ lệ thất thoát nước trong năm 2015 đạt 19,67% giảm 0,5% so với năm 2014 là 20,17%. Đề nghị Công ty phát huy và phân đầu hơn nữa giảm tỷ lệ thất thoát nước trong năm 2016 theo kế hoạch đã đề ra.

- Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

4. Kết luận và kiến nghị

Quốc, kế hoạch phát triển Công ty.

đồng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia ý kiến - Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị: Các tư, kiểm soát tốt nợ quá hạn.

- Công ty chủ động được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền thường niên năm 2015.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện hợp lệ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại Hội đồng quản trị, cụ thể:

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm vừa qua đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của

3. Về công tác quản trị, điều hành

Hoạt động khác lỗ do phát sinh chi phí nộp phát thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013 theo kiện kiện của Kiểm toán nhà nước số tiền 135.818.489 đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		%
	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	TH 2015/ TH 2014	
3. LN trước thuế	33.480	22.006	29.974	89,5%	136,2%
3.1 Lợi nhuận bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.752	19.206	26.576	92,4%	138,4%
+ Cung cấp nước	27.172	17.616	24.385	89,7%	138,4%
+ Đồng hồ nước	364	322	345	94,8%	107,1%
+ Nước Sawanew	118	120	146	123,7%	121,7%
+ Kinh doanh với	129	27	32	24,8%	118,5%
+ Hoạt động xây lắp, nhượng bán vật tư, kiểm định, dịch vụ, ...	969	1.121	1.668	172,1%	148,8%
3.2 Lợi nhuận Tài chính	4.644	2.800	3.478	74,9%	124,2%
3.3 Lợi nhuận khác	84	-	-79	-94,5%	-

02
 Y
 N
 C
 8
 C
 2015

Tuy nhiên, theo báo cáo của đơn vị thì việc thay mới ĐHT Ø1.000 đường Huỳnh Tấn phát – Nguyễn Văn Linh làm tăng đột biến tỷ lệ thất thoát nước 6 tháng cuối năm so với 6 tháng đầu năm. Vì vậy Công ty cần lưu ý về kế hoạch thay đồng hồ tổng trong năm 2016 để không làm biến động lớn về sản lượng mua bán sử.

- Ban Kiểm soát nhất trí với các kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016.

- Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và mô hình tái cấu trúc của Công ty để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban điều hành Công ty cần quan tâm hơn công tác báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo yêu cầu của người đại diện vốn.

- Sớm hoàn chỉnh hệ thống thang bảng lương theo quy định, đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

- Ban kiểm soát tổ chức kiểm tra định kỳ các báo cáo tài chính hàng quý, thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty.
- Xem xét quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



PHẠM MINH HỒNG



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 20 tháng 04 năm 2016, tại Hội trường Công ty Cấp nước Nhà Bè, H2 Lô A - Phú Mỹ Hưng - Nguyễn Văn Linh P. Tân Phong - Q.7 – TP.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2016 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc cuộc họp

Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang điều khiển.

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Nhà Bè;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

1. Ông **Võ Nhật Trân** - Trưởng ban
2. Bà **Nguyễn Thái Bình** - Ủy viên
3. Ông **Phạm Bá Hoan** - Ủy viên

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2016 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Ông **Võ Nhật Trân** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08h47 là 95 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.422.690 cổ phần, chiếm 86,45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, Đại hội cổ đông thường niên 2016 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Đoàn chủ tịch (gồm 04 người):

- | | | |
|-------------------------------|---|------------|
| 1. Ông Nguyễn Doãn Xã | – | Chủ tọa |
| 2. Ông Trần Văn Khuyên | – | Thành viên |
| 3. Ông Hứa Trọng Nghi | – | Thành viên |
| 4. Bà Trương Nguyễn Thiên Kim | – | Thành viên |

1.4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Doãn Xã điều khiển:

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

▪ **Thư ký đoàn (gồm 02 người):**

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Phòng TCHC
2. Bà Nguyễn Ngọc Thảo – Phòng TCHC

▪ **Ban Kiểm phiếu (gồm 03 người):**

1. Ông Đỗ Văn Sinh - Trưởng ban
2. Bà Mai Ngọc Bích Hồng - Ủy viên
3. Bà Lê Thị Bé Tám - Ủy viên

1.5. Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Doãn Xã trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Ý kiến cổ đông:

Ông Diệp Phú Vinh: Đề nghị bổ sung vào mục 9.1 của Thẻ lệ làm việc và biểu quyết bao gồm nội dung sửa đổi nội dung điều lệ.

Ông Nguyễn Doãn Xã trả lời: Theo ý kiến cổ đông, để tiến hành đại hội, đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua Thẻ lệ làm việc theo 2 phương án: Phương án 1 (Thẻ lệ làm việc theo dự thảo trình bày) và Phương án 2 (Thẻ lệ làm việc có bổ sung nội dung sửa đổi điều lệ vào mục 9.1).

Công bố kết quả biểu quyết:

Tính đến thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự là 138 cổ đông tương ứng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự là 9.642.743 cổ phần, chiếm 88,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Phương án 1: 6.290.995 cổ phần, tương ứng 65,24% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Phương án 2: 3.351.748 cổ phần, tương ứng 34,76% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp.

Như vậy, với tỷ lệ đồng ý là 65,24%, Đại hội đã thông qua Thẻ lệ làm việc theo phương án 1 (dự thảo đã trình bày).

Ý kiến của cổ đông:

Ông Lục Chánh Trường: Đề nghị Chủ tọa xem lại nội dung Thẻ lệ, theo điều lệ hiện hành, việc sửa đổi điều lệ phải được thông qua với tỷ lệ 75%. Trong khi theo thẻ lệ vừa thông qua, điều lệ chỉ được thông qua với tỷ lệ 65% là không hợp lý. Đề nghị Chủ tọa cho biết việc sửa đổi điều lệ Công ty sẽ được thông qua với tỷ lệ bao nhiêu?

Bà Trương Nguyễn Thiên Kim: Theo điều lệ hiện hành, việc sửa đổi điều lệ phải được thông qua với tỷ lệ 75%. Đề nghị bổ sung vào Thẻ lệ theo như góp ý của cổ đông.

Ông Trần Văn Khuyên: Đề nghị tôn trọng ý kiến biểu quyết của cổ đông vừa rồi, việc xây dựng Thẻ lệ làm việc cũng đã tham vấn ý kiến hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ông Nguyễn Doãn Xã trả lời: Đề nghị Đại hội thông qua Thẻ lệ theo phương án 1 theo kết quả biểu quyết vừa rồi. Đến phần thảo luận về sửa đổi điều lệ, Chủ tọa sẽ thảo luận chi tiết hơn. Tỷ lệ biểu quyết thông qua việc sửa đổi điều lệ sẽ tuân thủ Điều lệ hiện hành với tỷ lệ 75% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Nội dung Đại hội

2.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Văn Khuyên trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Ông Nguyễn Doãn Xã trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (*tài liệu đính kèm*).

Ý kiến cổ đông:

Ông Lục Chánh Trường:

- Về việc bổ sung khoản 8 vào Điều 5: Đề nghị không nên đưa vào điều lệ tỷ lệ cụ thể sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Đối với ngành cấp nước, chưa có văn bản quy định tỷ lệ cụ thể thì không nên đưa giới hạn tỷ lệ vào Điều lệ (tránh việc sửa đổi điều lệ sau này).
- Về việc sửa đổi Điều 20: Đề nghị bổ sung nội dung sửa đổi điều lệ vào phần các quyết định được thông qua với tỷ lệ biểu quyết 75%.
- Về việc sửa đổi Khoản 8 Điều 21: Đề xuất giữ nguyên tỷ lệ 75% như điều lệ hiện hành.

Ông Trần Văn Khuyên:

- Về vấn đề đưa tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài vào dự thảo điều lệ: Tuy chưa có các văn bản hướng dẫn cụ thể, tuy nhiên, ngành cấp nước là ngành đặc thù, thiết yếu đối với đời sống, SAWACO đề nghị tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài là 25%, nếu sau này, có văn bản hướng dẫn cụ thể thì sẽ đề nghị sửa đổi điều lệ lại cho phù hợp.

Ông Nguyễn Doãn Xã trả lời:

- Về bổ sung khoản 8 vào Điều 5: Vấn đề này đã được Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn nghiên cứu kỹ, đồng thời đã xem xét đặc thù của ngành nghề cấp nước.
- Về sửa đổi Điều 20: Căn cứ ý kiến góp ý của cổ đông, thống nhất bổ sung nội dung sửa đổi điều lệ vào các quyết định được thông qua với tỷ lệ biểu quyết 75%.
- Về sửa đổi Điều 21: Thống nhất với ý kiến của cổ đông, giữ nguyên khoản 8 Điều 21.
- Khi tiến hành biểu quyết, đối với các nội dung thống nhất sẽ biểu quyết ở mục 9.1 trong Thẻ biểu quyết, các điều khoản sửa đổi chưa thống nhất sẽ biểu quyết riêng ở các mục phía dưới mục số 9.1.

2.3. Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và Nhiệm vụ kế hoạch năm 2016

Ông Võ Nhật Trân trình bày Báo cáo:

⬇ Kết quả thực hiện năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2015	% thực hiện so với KH năm 2015
CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	54.188.000	56.260.000	57.564.246	102,32
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	471.056	489.012	502.618	102,78
3	% thực thu tiền nước	%	99,74	99,00	99,59	100,6
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.009	18.000	18.317	101,76
5	Gắn mới ĐHN	Cái	6.395	5.000	5.658	113,16
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	20,17	21,73	19,67	Giảm được 2,06% so với KH
8	Kinh doanh Sawanew	Triệu đồng	3.726	3.800	5.066	133,32
9	Kinh doanh vôi	Triệu đồng	5.531	3.000	3.028	101,00
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	489.527	502.512	519.243	103,33
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	33.480	22.006	29.974	136,2
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	13	8	8	100

✚ Kế hoạch năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	so với TH năm 2015 (%)
CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	56.260.000	57.564.246	60.500.000	105,10
2	Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	489.012	502.618	528.950	105,24
3	% thực thu tiền nước	%	99,00	99,59	100,00	100,41
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	18.000	18.317	20.000	109,19
5	Gắn mới ĐHN	Cái	5.000	5.658	4.000	70,70
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	21,73	19,67	18	
9	Kinh doanh nước Sawanew	Triệu đồng	3.800	5.066	5.100	100,67
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	502.512	519.243	540.450	104,08
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	22.006	29.974	11.389	38,00
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8	8	8	100

2.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2015 và kế hoạch năm 2016

Ông **Nguyễn Doãn Xã** trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2015 và kế hoạch năm 2016 (tài liệu đính kèm).

2.5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

Bà **Phạm Minh Hồng** trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 (Tờ trình đính kèm).

2.6. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2015

Ông **Hứa Trọng Nghi** trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 (theo báo cáo tài chính đính kèm).

2.7. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015

Ông **Hứa Trọng Nghi** trình bày tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015 với một số nội dung chính như sau:

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ %/ lợi nhuận sau thuế
	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	25.142.831.108	100,00
1	Chia cổ tức 8% /vốn điều lệ	8.720.000.000	34,68
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500.000.000	1,99
3	Quỹ khen thưởng	3.500.000.000	13,92
4	Quỹ phúc lợi	2.500.000.000	9,94
5	Quỹ đầu tư phát triển	3.522.831.108	14,01
6	Lợi nhuận để lại	6.400.000.000	25,46

2.8. Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT năm 2016

Ông **Trần Văn Khuyên** trình bày Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT năm 2016. Với thông tin chính như sau: Tổng mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2016 với số tiền là **547.800.000 đồng** (năm trăm bốn mươi bảy triệu, tám trăm ngàn đồng), cụ thể:

STT	Chức danh	Thù lao tháng	Tổng thù lao 1 người/năm	Số người	Tổng cộng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	4.550.000	54.600.000	1	54.600.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	4.000.000	48.000.000	6	288.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	4.000.000	48.000.000	1	48.000.000
4	Kiểm soát viên	2.900.000	34.800.000	4	139.200.000
5	Tổ giúp việc HĐQT	500.000	6.000.000	3	18.000.000
Tổng số tiền					547.800.000

2.9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016

Bà Phạm Minh Hồng trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2016 (Tờ trình đính kèm) như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.
- Có đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp, trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán được đề xuất:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 2 Trường Sơn , phường 2 quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - số 136 (tầng 5 - 6) Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè kính trình thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát đề xuất nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty

2.10. Thông qua Tờ trình V/v niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Bà **Trương Nguyễn Thiên Kim** trình bày Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Tờ trình đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
- Mã chứng khoán: NBW
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: Toàn bộ cổ phiếu của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Sở Giao dịch Chứng khoán thực hiện niêm yết: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Thời gian niêm yết: Do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ tình hình thực tế, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2016.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn bộ các công việc liên quan đến triển khai việc niêm yết:
 - Thực hiện tất cả các thủ tục, hồ sơ cần thiết để đưa cổ phiếu chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, phù hợp với các quy định Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các quy định của pháp luật (bao gồm các thủ tục hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu UPCOM sau khi được chấp thuận niêm yết).

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trong trường hợp cần thiết cho phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty niêm yết hoặc theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán (nếu có).
- Quyết định thời gian niêm yết chính thức.
- Các công việc khác liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu.

2.11. Thảo luận

Ý kiến cổ đông:

- Ông Diệp Phú Vinh: Trong nội dung Thẻ biểu quyết ở mục 9.1 có nội dung sửa đổi khoản 1 Điều 20, ở mục 9.3 cũng có nội dung sửa đổi điều 20, như vậy có nhầm lẫn không.
- Ông Lục Chánh Trường:
 - + Không nhất thiết phải điều chỉnh kế hoạch kinh doanh giữa kỳ. Năm nay, nếu có điều chỉnh chỉ điều chỉnh nội bộ giữa công ty mẹ và công ty con, không nhất thiết trình ĐHĐCĐ.
 - + Đề nghị cho biết số lượng lao động hiện nay, mức lương bình quân, có trích lương tháng 13 không và chế độ khen thưởng phúc lợi đối với cán bộ nhân viên như thế nào.
 - + Về việc phân phối lợi nhuận: đề nghị giữ nguyên mức chia cổ tức 13% theo như kế hoạch
 - + Đề nghị năm 2016 Công ty không trích quỹ phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế, mà sẽ chi phúc lợi vào chi phí để tiết kiệm tiền thuế.
- Ông Thảo: Đề nghị Chủ tọa đoàn cho biết lý do Công ty chọn niêm yết trên SGDCK Hà Nội mà không phải SGDCK TPHCM.

Trả lời của chủ tọa đoàn:

- Ông Nguyễn Doãn Xã thay mặt Đoàn Chủ tịch trả lời:
 - + Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD thực hiện trong 6 tháng đầu năm, HĐQT đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp tình hình thực tế. Sau khi thay đồng hồ tổng và sự cố mạng lưới nên tỷ lệ thất thoát nước tăng. Theo góp ý của cổ đông, Chủ tọa đoàn sẽ tiếp nhận và không điều chỉnh kế hoạch hoạt động kinh doanh giữa kỳ.
 - + Số lượng CBCNV hiện nay là 398 người. Việc tuyển dụng thực hiện theo kế hoạch hàng năm và trình HĐQT. Việc tuyển dụng sẽ phải hạn chế để giữ mức CBNV dưới 400.
 - + Quỹ lương năm 2015 là 71 tỷ. Năm 2015 có trích lương tháng 13 do Công ty đáp ứng được điều kiện giảm tỷ lệ thất thoát nước dưới 20,7% (năm 2015 tỷ lệ thất thoát nước là 19,67%).

- + Về mức chia cổ tức năm 2015: Theo kế hoạch năm 2015 mức chia cổ tức dự kiến là 13%. Tuy nhiên, do tình hình thực hiện kế hoạch 2016 có khó khăn do giá nước không điều chỉnh tăng trong khi các chi phí ngày càng gia tăng. Đặc biệt, khu vực Quận 7 và huyện Nhà Bè đang có tốc độ đô thị hóa rất nhanh nên chi phí đầu tư mạng lưới tăng. Công ty đặt kế hoạch tỷ lệ thất thoát nước năm 2016 dưới 18,6%.
- + Vốn chủ sở hữu tăng lên 167 tỷ đồng. Lợi nhuận 2015 từ nước sạch 8,9 tỷ đồng (tỷ lệ lợi nhuận từ nước sạch so với vốn chủ sở hữu là 5,98%), lợi nhuận từ thay đồng hồ nước 2,8 tỷ đồng, lợi nhuận hoạt động tài chính 3,4 tỷ đồng. Căn cứ tình hình lợi nhuận thực hiện, HĐQT đề xuất chia cổ tức năm 2015 là 8%. Nếu như vẫn giữ mức cổ tức 13% theo kế hoạch của NQ ĐHCĐ năm ngoái sẽ rất khó khăn cho Công ty. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến cổ đông, Chủ tọa đoàn đề xuất mức chia cổ tức điều chỉnh năm 2015 là 10%.
- + Về việc lựa chọn SGDCK Hà Nội để niêm yết cổ phiếu: Theo quy định hiện nay, tiêu chuẩn để niêm yết tại SGDCK TPHCM là Công ty phải có vốn điều lệ 120 tỷ đồng, mức vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 109 tỷ đồng. Bên cạnh đó, để niêm yết tại SGDCK TP.HCM, phải đáp ứng điều kiện có tối thiểu 20% cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 300 cổ đông không phải cổ đông lớn nắm giữ. Ở cả 2 điều kiện này, Công ty đều không đạt đủ điều kiện để niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
- + Chủ tọa đoàn cũng sẽ ghi nhận ý kiến của cổ đông về việc đưa vào chi phí những khoản chi có tính chất phúc lợi theo quy định.
- + Về Thẻ biểu quyết, ở mục 9.1 có nội dung thông qua sửa đổi khoản 2 Điều 20, còn ở mục 9.3 là thông qua sửa đổi khoản 1 Điều 20.
- Bà Trương Nguyễn Thiên Kim thay mặt Đoàn Chủ tịch trả lời:
 - + Vừa rồi, Ban tổ chức Đại hội đã phát lại Thẻ biểu quyết mới cho cổ đông, trong đó bỏ nội dung biểu quyết 9.4 (do Chủ tọa thống nhất không sửa đổi khoản 8 Điều 21), chỉnh sửa nội dung biểu quyết 9.3 (Chủ tọa thống nhất bổ sung nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ vào khoản 2 Điều 20), đối với nội dung biểu quyết 9.1, do sơ suất, ghi thiếu điều 33 (nội dung này cổ đông đã chấp thuận sửa đổi, không có ý kiến góp ý), do đó, đề nghị trong nội dung biểu quyết 9.1 là sẽ bao gồm cả sửa đổi Điều 33.

2.12. Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

Bà **Trương Nguyễn Thiên** trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

2.13. Trình bày Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Ông **Đỗ Văn Sinh** trình bày Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

2.14. Trình bày danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS

Bà **Trương Nguyễn Thiên Kim** trình bày danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS như sau:

- Ứng cử viên HĐQT:
 1. Ông Lục Chánh Trường
 2. Ông Nguyễn Thanh Tùng
- Ứng cử viên BKS:
 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh
 2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS như trên.

2.15. Trình bày Thê lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017

Ông **Đỗ Văn Sinh** trình bày Thê lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Thê lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2017.

2.16. Cập nhật Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2016 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Ông **Võ Nhật Trân** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 12h10 là 159 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.759.633 cổ phần, chiếm 89,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.17. Công bố kết quả biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

Ông **Đỗ Văn Sinh** – Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết:

- **Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và Nhiệm vụ kế hoạch năm 2016:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2015.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.754.333 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 5.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT năm 2016.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.748.033 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,88% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 11.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,12% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.750.833 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,91% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 8.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,09% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.754.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 5.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:**
- ❖ **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Bảng tổng hợp thống nhất với cổ đông gồm: Điều 1; Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Điều 11; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 17; Khoản 2 Điều 20; Khoản 1, 2, 4 Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 26; Điều 27; Điều 32; Điều 33, Điều 35, Điều 45**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.741.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 17.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,17% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - ❖ **Thông qua việc bổ sung Khoản 8 vào Điều 5 Điều lệ (Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập): "Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tối đa là 25% vốn điều lệ"**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.757.533 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.741.233 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,81% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không có ý kiến: 16.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,17% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.100 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- ❖ **Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 20 Điều lệ (Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ): Sửa đổi các quyết định như Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty; Sửa đổi, bổ sung điều lệ được thông qua với tỷ lệ 75% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả cổ đông dự họp**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.754.933 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.747.533 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,88% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 7.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 4.700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2.18. Công bố kết quả bầu cử

Ông **Đỗ Văn Sinh** – Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

▪ Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông **Nguyễn Thanh Tùng** – đạt: 7.285.218 phiếu bầu/ 9.569.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 76,13%
2. Ông **Lục Chánh Trường** – đạt: 2.283.300 phiếu bầu/ 9.569.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 23,86%

▪ Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát

1. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** - đạt: 14.383.188 phiếu bầu/ 9.361.018 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 149,34%
2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Oanh** - đạt: 4.858.648 phiếu bầu/ 9.361.018 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 50,45%

Căn cứ kết quả bầu cử, ông Nguyễn Thanh Tùng được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị, bà Nguyễn Thị Ngọc Linh và bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh được bầu bổ sung vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè với nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012 – 2017.

2.19. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Nguyễn Ngọc Thảo** thay mặt Đoàn thư ký trình bày Biên bản Đại hội.

Ông **Nguyễn Doãn Xã** đọc Nghị quyết Đại hội và điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 kết thúc lúc 13 giờ 10 phút cùng ngày.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ

Nguyễn Ngọc Thảo

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Nguyễn Doãn Xã



**BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016**

(Hình thức lấy ý kiến bằng Thẻ biểu quyết)

Hôm nay, vào lúc 12 giờ 08 ngày 20 tháng 04 năm 2016, tại H2 Lô A - Phú Mỹ Hưng - Nguyễn Văn Linh - P. Tân Phong - Q.7 - TP.HCM, căn cứ quy định tại Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thống kê kết quả biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông bằng Thẻ biểu quyết, cụ thể như sau:

I. Thành phần Ban kiểm phiếu:

- Ông/Bà: ĐỖ VĂN SINH - Trưởng ban
- Ông/Bà: MAI NGỌC BÍCH HỒNG - Thành viên
- Ông/Bà: LÊ THỊ BÉ TÁM - Thành viên

II. Kết quả biểu quyết của các cổ đông:

- ❖ Tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội: **9.759.633** cổ phần.
- ❖ Tổng số thẻ biểu quyết đã phát ra: **159** thẻ.
- ❖ Tổng số thẻ thu về: **141** thẻ.
- ❖ Kết quả biểu quyết các nội dung lấy ý kiến cổ đông:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2016

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.



3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua Trình bày về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.754.333 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 5.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

6. Thông qua Tờ trình về mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.748.033 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,88% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 11.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,12% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.750.833 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,91% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 8.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,09% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Biểu quyết hợp lệ: 9.759.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.754.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 5.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.



9. Thông qua Những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

9.1 Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Bảng tổng hợp thống nhất với cổ đông gồm: Điều 1; Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Điều 11; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 17;

- Biểu quyết hợp lệ: 9.758.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.741.633 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 17.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,17% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 1.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

9.2 Thông qua việc bổ sung Khoản 8 vào Điều 5 Điều lệ (Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập): "Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tối đa là 25% vốn điều"

- Biểu quyết hợp lệ: 9.757.533 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.741.233 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,81% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 16.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,17% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 2.100 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

9.3 Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 20 Điều lệ (Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ): Sửa đổi các quyết định cần được thông qua với tỷ lệ 75% tổng số phiếu biểu

- Biểu quyết hợp lệ: 9.754.933 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội, trong đó:
 - Biểu quyết đồng ý: 9.747.533 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,88% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,00% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không có ý kiến: 7.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 4.700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,05% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

Biên bản này được lập thành 04 bản và có giá trị như nhau.

Ban kiểm phiếu

Thành viên



MAI NGỌC BÍCH HỒNG

Thành viên



LÊ THỊ BÉ TÁM

Trưởng ban



ĐỖ VĂN SINH



**BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Hôm nay, vào lúc 12 giờ 43 ngày 20 tháng 04 năm 2016, tại H2 Lô A - Phú Mỹ Hưng - Nguyễn Văn Linh - P. Tân Phong - Q.7 – TP.HCM, Ban Kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công ty CP Cấp nước Nhà Bè đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ 2012 - 2017 của Công ty CP Cấp nước Nhà Bè với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu bầu hợp lệ: 9.569.518 phiếu, tương đương 9.569.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ. Trong đó, số phiếu bầu có tham gia bầu cử hợp lệ nhưng không bầu ai là: 1.000 phiếu, tương đương 1.000 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ.
- Tổng số phiếu bầu không hợp lệ: 127.300 phiếu, tương đương 127.300 cổ phần có tham gia bầu cử nhưng không hợp lệ.
- Tổng số phiếu bầu không tham gia bầu cử: 62.815 phiếu, tương đương 62.815 cổ phần có tham dự và có quyền biểu quyết tại đại hội.

Theo đó, kết quả bầu cử đối với từng thành viên như sau:

1. NGUYỄN THANH TÙNG

đạt: 7.285.218 phiếu bầu/ 9.569.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 76,13%

2. LỤC CHÁNH TRƯỞNG

đạt: 2.283.300 phiếu bầu/ 9.569.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 23,86%

Biên bản này được lập thành 04 bản và có giá trị như nhau.

Ban kiểm phiếu

Thành viên

MAI NGỌC BÍCH HỒNG

Thành viên

LÊ THỊ BÉ TÂM

Trưởng ban

ĐỖ VĂN SINH



CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NHÀ BÈ
-----000-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----000-----

**BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

Hôm nay, vào lúc 12 giờ 43 ngày 20 tháng 04 năm 2016, tại H2 Lô A - Phú Mỹ Hưng - Nguyễn Văn Linh - P. Tân Phong - Q.7 – TP.HCM, Ban Kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công ty CP Cấp nước Nhà Bè đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2012 - 2017 của Công ty CP Cấp nước Nhà Bè với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu bầu hợp lệ: 19.262.036 phiếu, tương đương 9.631.018 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ. Trong đó, số phiếu bầu có tham gia bầu cử hợp lệ nhưng không bầu ai là: 20.200 phiếu, tương đương 10.100 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ.
- Tổng số phiếu bầu không hợp lệ: 131.600 phiếu, tương đương 65.800 cổ phần có tham gia bầu cử nhưng không hợp lệ.
- Tổng số phiếu bầu không tham gia bầu cử: 125.630 phiếu, tương đương 62.815 cổ phần có tham dự và có quyền biểu quyết tại đại hội.

1. NGUYỄN THỊ NGỌC LINH

đạt: 14.383.188 phiếu bầu/ 9.631.018 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 149,34%

2. NGUYỄN THỊ NGỌC OANH

đạt: 4.858.648 phiếu bầu/ 9.631.018 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 50,45%

Biên bản này được lập thành 04 bản và có giá trị như nhau.

Ban kiểm phiếu

Thành viên

MAI NGỌC BÍCH HỒNG

Thành viên

LÊ THỊ BÉ TÂM

Trưởng ban

ĐỖ VĂN SINH